



ROOM SERVICE MENU

Do vấn đề nhập khẩu, một số đồ uống đôi khi có thể hết hàng. Theo luật của Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ, đồ uống có cồn không được phục vụ cho người dưới 18 tuổi. Hành động pháp lý sẽ được thực hiện đối với những người thực hiện trái quy định.

*Due to importing problems some drinks sometimes may be out of stock.
According to Turkish Republic laws alcoholic drinks are not served to persons under 18
Legal action is taken against those who make it.*

*Некоторые напитки иногда могут не быть в наличии из-за проблем с импортированием.
Согласно законодательству Турции, лицам, которые не достигли 18 лет,
алкогольные напитки не предоставляются. Необходимые действия принимаются против тех,
кто это не соблюдает данный закон.*

수입 문제로 인해 일부 음료는 재고가 없을 수 있습니다. 터키 공화국 법에 따라, 알코올 음료는 만 18세 미만에게 제공되지 않으며, 이를 위반한 사람은 법적 조치를 받을 수 있습니다.

Để biết thêm thông tin và đặt món, vui lòng liên hệ Tổng Đài (5555).

For detailed information and order please contact our Call Center (5555).

За подробной информацией и заказом обращайтесь в колл центр (5555).

자세한 정보 및 주문을 원하시면 콜센터(5555)로 문의해 주시기 바랍니다.



ẨM THỰC TẠI PHÒNG ROOM SERVICE MENU МЕНЮ ОБСЛУЖИВАНИЯ НОМЕРОВ 룸서비스 메뉴

THỰC ĐƠN BUỔI SÁNG / BREAKFAST / ЗАВТРАК / 아침 식사 메뉴

Phục vụ từ 07:30 đến 12:00 / Available from 07:30 AM to 12:00 AM / Доступно для локала с 07:30 12:00 / 오전 7시부터 12시까지

01 - Bữa Sáng Kiểu Quốc Tế / Continental Breakfast / Континентальный Завтрак / 국제 메뉴 140.000 VND

Nước cam tươi, bánh mì pháp, bánh mì nướng bơ, sô cô la, mứt, mật ong, trứng luộc, cà phê và trà

Orange juice, croissants, cakes, toasted bread, butter, chocolate, jam, honey, boiled eggs, coffee, tea varieties

Апельсиновый сок, круассаны, пирожные, поджаренный тост, масло, шоколад, джем, мед, вареные яйца, кофе и чай в ассортименте

오렌지 주스, 크로와상, 토스트, 버터, 초콜렛, 잼, 꿀, 삶은 계란, 차와 커피

02 - Bữa Sáng Kiểu Mỹ / American Breakfast / Американский Завтрак / 미국식 아침 140.000 VND

Nước cam tươi, bánh mì pháp, bánh mì nhân táo, bánh mì nướng bơ, sô cô la, mứt, mật ong, sa lát trái cây, sa lát sữa chua, thịt nguội trứng chiên, cà phê và trà

Orange juice, croissants, danish, toast bread, butter, chocolate, jam, honey, fruit salad, fruit yogurt, bacon, fried eggs, coffee and tea

Апельсиновый сок, круассаны, датский поджаренный тост, масло, шоколад, джем, мед, фруктовый салат, фруктовый йогурт, бекон, яичница, кофе и чай в ассортименте

오렌지 주스, 크로와상, 패스트리, 토스트, 버터, 초콜릿, 잼, 꿀, 과일 샐러드, 과일 요구르트, 베이컨, 튀긴 계란, 차와 커피

03 - Bánh Ngọt Áp Chảo / Pancakes / Оладьи / 소테 패스트리 🌾🥚🥛 60.000 VND

Trái cây cắt lát, xốt sô cô la, mật ong và đường bột

Fruit slices, chocolate sauce, honey, powder sugar

Подаются с кусочками фруктов, шоколадным соусом, медом, сахарной пудрой

얇게 썬 과일, 초콜릿, 꿀, 설탕

04 - Bánh Kếp / Crepe / Блины / 크레이프 🌾🥚🥛 60.000 VND

Powdered sugar, chocolate, fruit slices, honey

Подаются с сахарной пудрой, шоколадом, кусочками фруктов, медом

Bột đường, sô cô la, trái cây cắt mỏng, mật ong

가루 설탕, 초콜릿, 과일 조각, 꿀



TRỨNG CUỘN / OMELETTE / ОМЛЕТ / 계란말이

- 05 - Với cà chua / With tomatoes / С томатами / 토마토 계란말이** 🍳 85.000 VND
- 06 - Với rau củ / With vegetables / С овощами / 채소 계란말이** 🍳 100.000 VND
- 07 - Với phô mai / With cheese / С сыром / 치즈 계란말이** 🍳 🥛 110.000 VND
- 08 - Chỉ có trứng / Natural / Классический / 계란만** 🍳 80.000 VND
- 09 - Thập cẩm / Mixed / Смешанный / / 종합** 🍳 🥛 80.000 VND

CÁC MÓN XÚP / SOUPS / СУПЫ / 수프 종류

- 10. Xúp Trong Ngày / Soup Of Day / Суп Дня / 오늘의 수프** 85.000 VND

Bếp trưởng sẽ lựa chọn / Chef's chosen day's soup

Суп дня от шеф-повара / 주방장이 선택할 것

- 11 - Xúp Củ Cải / Borsch Soup / Борщ / 무 수프** 🥛 85.000 VND

Với kem và thịt / With sour cream and meat

С мясом и сметаной / 크림과 고기 들어갑니다

**CÁC MÓN KHAI VỊ LẠNH / COLD STARTERS /
ХОЛОДНЫЕ ЗАКУСКИ / 에피타이저**

*Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 /
오전 7시부터 11시까지*

- 12 - Cá Xông Khói / Smoked Fish Plate / Тарелка С Копченой Рыбой / 훈제 생선** 🐟 300.000 VND

Cá hồi, cá thu, lươn, cá basa với rau xanh

Smoked salmon, smoked mackarel, smoked eel, smoked basa fish and maskolin greens

Копченый лосось, скумбрия, угорь, пангасиус, подается с зеленью

연어, 고등어, 장어, 바사 생선을 계절의 채소와 함께 제공합니다

- 13 - Sà Lát Tôm Cocktail / Jumbo Shrimps Cocktail /** 🦞 🍳 🥛 🍷 140.000 VND

Коктейль Из Королевских Креветок / 새우 칵테일 샐러드

Tôm với cocktail xốt và rau xanh theo mùa

Jumbo shrimps with cocktail sauce and seasonal greens

Королевские креветки с коктейльным соусом, подаются с сезонными овощами и травами

새우, 칵테일 소스와 제철 야채

- 14 - Dĩa Phô Mai / Cheese PLATE / СЫРНАЯ ТАРЕЛКА / 치즈 정식** 🌾 🍳 🥛 🥜 220.000 VND

5 loại phô mai, bánh mì que và hạt óc chó

Five kinds of imported cheese, grisini, walnut

5 сортов импортного сыра, хлебные палочки, грецкий орех

치즈 5종류, 호두, 바케트



CÁC LOẠI BÁNH MÌ KẸP / COLD AND WARM SANDWICH ХОЛОДНЫЕ И ГОРЯЧИЕ СЕНДВИЧИ / 샌드위치 종류

Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 / 오전 7시부터 11시까지

15 - Bánh Mì Kẹp / Club Sandwich / Клубный Сендвич / 클럽 샌드위치 🌾🥚🥛 **140.000 VND**

Phô mai cheddar, chọn một trong các loại thịt nguội (bê, gà, heo),
cà chua, trứng cuộn, sà lát, đồ chua và khoai tây chiên

Cheddar cheese, veal ham or chicken ham or pork ham choices, tomato, omelet, ice-berg, gherkin pickle and french fries

Сыр Чеддер, ветчина из телятины, курицы или свинины на выбор, помидоры, омлет, листья салата, маринованные огурцы и картофель фри

샌드위치체다 치즈, 육류 1종류 선택 (소고기, 닭고기, 돼지 고기), 토 마토, 계란말이, 샐러드, 피클, 감자튀김

16 - Bánh Mì Kẹp Thịt Gà / Chicken Sandwich / 🌾🥚🥛 **140.000 VND**

Сендвич С Курицей / 치킨 샌드위치

Thịt gà cắt lát, xốt mayonnaise, sà lát, cà chua, đồ chua và khoai tây chiên

Marinated grilled chicken slices, spiced mayonnaise, iceberg, tomato, pickles, French fries

Кусочки маринованной курицы на гриле, острый майонез, листья салата, помидоры, огурцы, картофель фри

얇게 썬 닭고기, 마요네즈, 샐러드, 토마토, 피클, 감자튀김

17 - Bánh Mì Kẹp Tròn / Hamburger / Гамбургер / 햄버거 🌾🥚🥛🥔🥕 **140.000 VND**

Xốt barbecue, sà lát trộn, táo và khoai tây cắt lát

Barbecue sauce, coleslaw, Spicy apple slice with potatoes

Соус барбекю, листья салата, острые яблочные чипсы с картофелем

바베큐 소스, 샐러드, 사과와 감자 슬라이드

18 - Bánh Mì Kẹp Phô Mai / Cheeseburger / Чизбургер / 치즈 햄버거 🌾🥚🥛🥔🥕 **140.000 VND**

Cheddar cheese, barbecue sauce, coleslaw, spicy apple slice with potatoes

Сыр Чеддер, соус барбекю, листья салата, острые яблочные чипсы с картофелем

Phô mai cheddar, sốt barbecue, sà lát trộn, táo và khoai tây cắt lát

체다 치즈, 바베큐 소스, 샐러드, 사과와 감자 슬라이드



CÁC LOẠI MÌ Ý / PASTA / ПАСТА / 파스타 종류

Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 / 오전 7시부터 11시까지

19 - Mì Ý Với Xốt Alfredo / Tagliatelli Alfredo / 
Тальятелле Альфредо / 태그 리아 텔리 알프레도

150.000 VND

Mì gà với xốt alfredo và phô mai parmesan

Chicken pasta with alfredo sauce and parmesan cheese

Паста с курицей с соусом Альфредо и сыром Пармезан

알프레도 소스와 파르 메산 치즈가 들어간 닭고기 파스타

20 - Mì Ý Với Xốt Bò Bằm / Spagetti Bolognaise / 

130.000 VND

Spagетти Болоньезе/ 크림 파스타

Xốt Bolognaise với phô mai parmesan

Bolognaise sauce and parmesan cheese

Паста с соусом Болоньезе и сыром Пармезан

파르 메산 치즈 볼로냐이스

21 - Bánh Bao Hấp Kiểu Nga / Pelmeni / Пельмени / 펠메니 

130.000 VND

Bánh nhân thịt kiểu Nga

Classic Russian ravioli

Традиционные русские пельмени

러시아 고기 파이

CÁC MÓN ĂN KÈM / GARNITURES / ГАРНИРЫ / 의상

22 - Khoai tây chiên / French Fries / Картофель фри / 프렌치 프라이

125.000 VND

23 - Các loại rau củ luộc / Seasonal Vegetables Cooked In Steam /
Сезонные овощи на пару / 삶은 야채

125.000 VND

24 - Cơm thập cẩm / Pilaf / Плов / 필라프 

125.000 VND

25 - Khoai tây nghiền / Potatoes puree / Картофельное пюре / 매시트 포테이토 

125.000 VND



CÁC LOẠI SÀ LÁT / SALADS / САЛАТЫ / 샐러드 종류

Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 / 오전 7시부터 11시까지

26 - Sà Lát Kiểu Địa Trung Hải / Mediterranean Salad / 90.000 VND Средиземноморский Салат / 지중해 샐러드

Mesclun sà lát với xoài xanh và tôm

Mesclun Salad with green mango and shrimps

Листья салата с авокадо и креветками

녹색 망고와 새우가 들어간 메스 클문 샐러드

27 - Ceasar Sa Lát / Ceasar Salad / Салат Цезарь / 시저 샐러드 110.000 VND

Xốt caesar bánh mì cắt nhỏ, cà chua ngâm với thịt gà

Classic caesar sauce, croton bread chicken and cherry tomato

Классический салат цезарь с сухариками и помидорами черри

시저 소스, 빵, 닭고기, 절임 토마토

Hoặc / От / Или / 또는

Với tôm / With shrimps / С креветками / 새우가 들어간 샐러드

CÁC MÓN CHÍNH / MAIN COURSE / ОСНОВНЫЕ БЛЮДА / 메인 메뉴

Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 / 오전 7시부터 11시까지

29 - Cá Hôi Hấp / Steamed Salmon Fish Fillet / Филе Лосося На Пару / 찐 연어 350.000 VND

Cá hồi tiêu đen, xả, khoai tây nghiền với cam, rau húng quế, xì dầu và nước mắt

Salmon fillet seasoned with black pepper and lemon grass, mashed potato with orange, Thai basilicum soy sauce and chili sauce

Филе лосося на пару с черным перцем, лемонграссом и тайским базиликом, подается с картофельным пюре и апельсином под соевым соусом и соусом чили

연어, 후추, 레몬글라스, 오렌지, 메시트 포테이토, 바질, 간장, 생선 소스

30 - Ức Gà Nướng / Chicken Schnitzel / Куриный Шницель / 닭가슴살 구이 230.000 VND

Breaded chicken breast, mustard and warm potato salad, seasonal greens and french fries

Куриная грудка в панировке, теплый картофельный салат с горчицей, сезонные травы и картофель фри

Gà nướng, sốt cay, sa lát khoai tây, rau xanh và khoai tây chiên

구운 닭고기, 매운 소스, 감자 샐러드, 야채와 감자 튀김

31 - Thịt Viên Nướng / Grilled Meatballs / Фрикадельки На Гриле / 미트볼 200.000 VND

Thịt viên nướng kiểu Thổ Nhĩ Kỳ, cà chua nướng và cơm

Turkish style grilled meatballs, grilled tomato peppers, rice pilaf

Фрикадельки на гриле по-турецки, помидоры, и перцы на гриле, подаются с пловом

터키 미트볼, 구운 토마토 및 밥



TRÁNG MIỆNG / DESSERTS / ДЕСЕРТЫ / 데저트의 종류

Phục vụ từ 07:30 đến 23:00 / Available from 07:30 AM to 11:00 PM / Доступно для локала с 07:30 23:00 / 오전 7시부터 11시까지

32 - Bánh Phô Mai Với Cà Phê Việt Nam / Cheese Cake With Vietnamese Coffee /    150.000 VND
Чизкейк С Кофе По-Вьетнамски / 베트남 커피와 치즈 케이크

Với sốt dâu và trái cây theo mùa

With strawberry sauce and exotic fruits

Подается с клубничным соусом и экзотическими фруктами

딸기 소스와 계절 과일

33 - Bánh Panna Cotta Kiểu Việt Nam / Vietnamese Style Panna Cotta With Lemon Grass /  120.000 VND
Панна-Кота По-Вьетнамски С Лемонграссом / 베트남식 판나코타 케이크

Sa lát trái cây

Tropical fruits salad

Подается с салатом из тропический фруктов

과일 샐러드

34 - Trái Cây Theo Mùa / Seasonal Fruits / Сезонные Фрукты / 계절별 과일 110.000 VND

Các loại trái cây tươi theo mùa

Fresh and tasty exotic fruit of the season

Свежие и вкусные экзотические фрукты

신선한 계절 과일



THỰC ĐƠN ĂN KHUYA / OVERNIGHT MENU / НОЧНОЕ МЕНЮ / 야식 메뉴

Phục vụ từ 23:00 đến 07:00 / Available from 11:00 PM to 07:00 AM / Доступно для заказа с 13:00 до 07:00
/밤 11시부터 다음날 사설 7시까지

35 - Xúp Trong Ngày / Soup Of Day / Суп Дня /오늘의 수프 85.000 VND

Bếp trưởng sẽ chọn xúp

Chef's chosen day's soup

Суп дня от шеф-повара

주방장이 선택할 것

36 - Dĩa Phô Mai / Cheese Plate / Сырная Тарелка / 치즈 정식 🌾🥚🍷🥥 220.000 VND

5 loại phô mai, bánh mì que và hạt óc chó

Five kinds of imported cheese, grissini, walnut

5 сортов импортного сыра, хлебные палочки, грецкий орех

치즈 5종류, 호두, 바케트

37 - Bánh Mì Kẹp Tròn / Hamburger / Гамбургер / 햄버거 🌾🥚🍷🥥 140.000 VND

Xốt barbecue, sà lát trộn, táo và khoai tây cắt lát

Barbecue sauce, coleslaw, Spicy apple slice with potatoe

Соус барбекю, листья салата, острые яблочные чипсы с картофелем

바베큐 소스, 샐러드, 사과와 감자 슬라이드

38 - Bánh Mì Kẹp Phô Mai / Cheese Burger / Чизбургер / 치즈 햄버거 🌾🥚🍷🥥 140.000 VND

Phô mai cheddar, sốt barbecue, sà lát trộn, táo và khoai tây cắt lát

Cheddar cheese, barbecue sauce, coleslaw, spicy apple slice with potatoes

Сыр Чеддер, соус барбекю, листья салата, острые яблочные чипсы с картофелем

체다 치즈, 바베큐 소스, 샐러드, 사과와 감자 슬라이드

39 - Mì Ý Xốt Kem / Spagetti Bolognese / Спагетти Болоньезе/ 크림 파스타 🌾🥚🍷🥥 130.000 VND

Xốt kem và phô mai parmesan

Bolognese sauce and parmesan cheese

Паста с соусом Болоньезе и сыром Пармезан

볼로냐이스 소스와 파르 메산 치즈

40 - Ceasar Sa Lát / Ceasar Salad / Салат Цезарь / 시저 샐러드 🌾🦀🥚🍷🥥 110.000 VND

Xốt caesar, bánh mì cắt nhỏ, cà chua ngâm với thịt gà

Classic caesar sauce, croton bread chicken and cherry tomato

Классический салат цезарь с сухариками и помидорами черри

시저 소스, 빵, 닭고기, 절임 토마토

Hoặc / От / Или / 또는

Với tôm / With shrimps / С креветками / 새우가 들어간 샐러드



41 - Thịt Viên Nướng / Grilled Meatballs / Фрикадельки На Гриле / 미트볼 **200.000 VND**

Thịt viên nướng kiểu Thổ Nhĩ Kỳ, cà chua nướng và cơm

Turkish style grilled meatballs, grilled tomato peppers, rice pilaf

Фрикадельки на гриле по-турецки, помидоры, и перцы на гриле, подаются с пловом

터키 미트볼, 구운 토마토 및 밥

42 - Trái Cây Theo Mùa / Seasonal Fruits / Сезонные Фрукты / 계절별 과일 **110.000 VND**

Các loại trái cây tươi theo mùa

Fresh and tasty exotic fruit of the season

Свежие и вкусные экзотические фрукты

신선한 계절 과일

THỰC ĐƠN TRẺ EM / KIDS MENU / ДЕТСКОЕ МЕНЮ / 어린이 메뉴

Available 24 hours a day / Phục vụ 24/7/ Доступно для мавала круглосуточно / 하루 24시간 이용 가능

43 - Xúp Cà Chua / Tomato Soup / Томатный Суп / 토마토 수프 **50.000 VND**

Kem và phô mai vàng

Cream With Yellow Cheese

Крем-суп с сыром

토마토 수프 크림과 노란 치즈

44 - Bánh Mì Kẹp Nhỏ / Mini "Swan" Burger / **80.000 VND**

Мини "Swan" Сэндвич / 작은 샌드위치

Khoai tây và sà lát trộn

French fries and Coleslaw salad

Подается с картофелем фри и салатом из капусты

감자 및 종합 샐러드

47 - Gà Chiên / Chicken Finger / Куриные Палочки / 패스트 닭고기 **80.000 VND**

Khoai tây và sà lát cà chua

Friench fries and tomato salad

Подаются с картофелем фри и салатом из томатов

감자와 토마토 샐러드



NƯỚC NGỌT / SOFT DRINKS / БЕЗАЛКОЛЬНЫЕ НАПИТКИ /소프트 드링크

<i>Pepsi, Pepsi Light, Pepsi Zero</i>	40.000
<i>Mirinda</i>	40.000
<i>7-Up</i>	40.000
<i>Tonic Water / Тоник/토닉 워터</i>	50.000
<i>Spring Water / Газированная Вода / 스프링 워터</i>	40.000
<i>Energy Drink</i>	80.000
<i>Энергетический Напиток /에너지 드링크</i>	

FRUIT JUICES BOTTLE / ФРУКТОВЫЕ СОКУ/과일 주스 맥주/병

<i>Orange Juice / Апельсиновый Сок</i>	60.000
<i>Passion Juice / Сок Из Маракуйи</i>	60.000
<i>Guave Juice / Сок Из Гуавы</i>	60.000

BEERS BOTTLE / ПИВО / 맥주 맥주/병

Bottle/Can
Бутылка/банка
병/캔

<i>Heineken</i>	80.000
<i>Corona</i>	80.000

APERITIVES AND DIGESTIVES BOTTLE / АПЕРИТИВЫ И ДИЖЕСТИВЫ / 및 소화기 맥주/병

<i>Jager Meister</i>	670.000
<i>Campari</i>	750.000

LIQUEURS BOTTLE / ЛИКЕРЫ / 리큐어 병

<i>Malibu</i>	750.000
<i>Baileys</i>	750.000

COGNACS BOTTLE / КОНЬЯК / 코냑 맥주/병

<i>Martell V.S.O.P</i>	2.370.000
<i>Hennessy V.S.O.P</i>	2.660.000
<i>Hennessy X.O</i>	8.895,000

*Some of the items can not be available because of importation problems.
The selling or serving of alcohol for 18 years old will be legally pursued prices
are included of 5% service charge and 10% VAT*



GIN BOTTLE / ДЖИН / 진 맥주병

<i>Beefeater</i>	685.000
<i>Bombay Sapphire</i>	715.000

VODKA BOTTLE / ВОДКА / 보드카 맥주병

<i>Grey Goose</i>	1.500.000
<i>Absolut</i>	750.000
<i>Smirnoff</i>	600.000

TEQUILA BOTTLE / ТЕКИЛА / 데킬라 맥주/병

<i>Two Fingers Silver</i>	610.000
<i>Tequila Don Julio Reposado</i>	3.000.000

RUM BOTTLE / РОМ / 럽맥주/병 병

<i>Havana Club Blanco</i>	600.000
<i>Bacardi</i>	600.000

WHISKY / ВИСКИ / 위스키

Single Malt Scotch Bottle

Односолодовый Шотландский Виски / 싱글몰트 스카치 맥주/병

<i>Glenfiddich 12 Years Old</i>	1.620.000
<i>Glenlivet 12 Years Old</i>	2.195.000
<i>Macalland 12 Years Old</i>	3.060.000

Blended Scotch Bottle

Купажированный Шотландский Виски / 혼합된 스카치 맥주병

<i>Chivas Regal 18 Years Old</i>	2.490.000
<i>Chivas Regal 12 Years Old</i>	1.120.000
<i>Johnnie Walker Red Label</i>	700.000
<i>Balantines Finest</i>	700.000

Irish Whisky Bottle / Ирландский Виски / 아이리쉬 위스키 맥주병

<i>John Jameson</i>	700.000
---------------------	---------

Bourbon Whisky Bottle / Бурбон / 부르봉 위스키 맥주병

<i>Jeam Beam White</i>	630.000
------------------------	---------

Tennessee Whisky Bottle / Виски Теннесси / 테네시 위스키 맥주/병

<i>Jack Daniel's Tennessee Whisky</i>	1.200.000
---------------------------------------	-----------

Some of the items can not be available because of importation problems.
The selling or serving of alcohol for 18 years old will be legally pursued prices
are included of 5% service charge and 10% VAT



WHITE WINES 75 CL / БЕЛЫЕ ВИНА 0,75 L. / 화이트 와인

AILE DARGENT 5.660.000

*Rothschild/Semillon-Sauvignon
Blanc-Muscadella France/Bordeaux*

LA JOYA 925.000

*Bisquertt/Sauvignon Blanc
Chile/Colchagua*

BOURGOGNE 1.235.000

*Albert Bichot/Chardonnay
France/Bourgogne*

YELLOW TAIL 590.000

*Pinot Grigio
Australia*

YELLOW TAIL 590.000

*Chardonnay
Australia*

RED WINES 75 CL / КРАСНЫЕ ВИНА 0,75 Л. / 레드 와인

LOS BOLDOS 585.000

*Los Boldos/Merlot
Chile/Cachapoal Valley
Prunotto/Nebbiolo
Italy/Barolo*

FIULET BARBERA DASTI 770.000

*Prunotto/Barbera
Italy/Piemonte*

MAISON VIRGINIE 580.000

*Cabernet Sauvignon
France/Vinde Pays*

LOS VASCOS 810.000

*Los Vascos/Cabernet Sauvignon
Chile/Colchagua Valley*

YELLOW TAIL 590.000

*Pinot Noir
Australia*

*Some of the items can not be available because of importation problems.
The selling or serving of alcohol for 18 years old will be legally pursued prices
are included of 5% service charge and 10% VAT*



ROSE WINES 75 CL / РОЗОВЫЕ ВИНА 0,75 Л. / 로즈와인

BANDOL 730.000

Mourvedre/Grenache/Cinsault
France

LEALTANZA ROSADO 610.000

Bodegas/Atlanza/Tempranillo
Spain/Rioja Alta

ATTITUDE 800.000

Pinot Noir-Cabernet sauvignon-Gamay
France, Loire Valley

SPARKLING-CHAMPAGNE 75CL / ШАМПАНСКОЕ 0,75 Л./샴페인

MOET&CHANDON BRUT IMPERIAL 2.910.000

Moete-Chandon/Chardonnay
Pinot Noir Pinot Meunier France/Champagne

MOET&CHANDON ROSE IMPERIAL 3.635.000

Moete-Chandon/Chardonnay
Pinot Noir Pinot Meunier France/Champagne

DOM PERIGNON ROSE 19.625.000

Moete-Chandon/Chardonnay-Pinot Noir
Pinot Meunier France/Champagne

DOM PERIGNON BLANC 11.150.000

Moete-Chandon/Chardonnay-Pinot Noir
Pinot Meunier France/Champagne

YELLOW TAIL BUBBLES 650.000

Casella wines/Chardonnay,
Pinot Noir Australia

YELLOW TAIL BUBBLES ROSE 650.000

Semeillon, Tramier, Shiraz, Frontignac
Australia

Some of the items can not be available because of importation problems.
The selling or serving of alcohol for 18 years old will be legally pursued prices
are included of 5% service charge and 10% VAT